

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm cơ sở tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với dự án FLC Sea Tower Quy Nhơn (Khách sạn 5 sao và công trình phức hợp nhà ở dạng căn hộ khách sạn kết hợp thương mại dịch vụ) tại phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh Bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-HĐTĐGD ngày 18/10/2016 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Bình Định;

Căn cứ các Quyết định số 4209/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 và số 4859/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh tại Văn bản số 224/HĐTĐGD ngày 02/02/2017 (kèm theo Chứng thư thẩm định giá số Vc 16/12/175/BDS-BĐ ngày 29/12/2016 của Công ty cổ phần Thông tin và Thẩm định giá miền Nam) và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 65/TTr-STNMT ngày 07/02/2017;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để làm cơ sở tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với dự án FLC Sea Tower Quy Nhơn (Khách sạn 5 sao và công trình phức hợp nhà ở dạng căn hộ khách sạn kết hợp thương mại dịch vụ) tại phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn với các nội dung như sau:



- Bảng số liệu tổng hợp:

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Giá đất SXKD phi NN cụ thể (đồng/m ²)	Giá thuê đất thu một lần cho cả thời gian thuê 50 năm (đồng/m ²)	Giá đất cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất (đồng/m ²)
I	Khu DV1 (thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê 50 năm từ ngày 17/11/2016 đến ngày 17/11/2066)	10.108,0			
1	Đất xây dựng công trình	5.050,0	10.664.400	7.617.430	
2	Đất cây xanh, đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời	5.058,0	3.199.320	2.285.230	
II	Khu DV4 (giao đất có thu tiền sử dụng đất với thời hạn giao đất là 50 năm)	7.318,4			
1	Đất xây dựng công trình	4.010,0			12.442.000
2	Đất cây xanh, đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời	3.308,4			3.733.000
	Tổng cộng	17.426,4			

- Các giá đất tại Bảng số liệu tổng hợp nêu trên làm cơ sở để cơ quan thuế tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với dự án FLC Sea Tower Quy Nhơn (Khách sạn 5 sao và công trình phức hợp nhà ở dạng căn hộ khách sạn kết hợp thương mại dịch vụ) tại phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục thuế Quy Nhơn; Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Faros và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- PVPNN UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu